

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

Đô Lương, ngày 22 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th. Sinh năm 199x. Địa chỉ: Xóm LD, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Xuân S. Sinh năm 198x. Địa chỉ: Xóm LD, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cho anh Nguyễn Xuân S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Xuân Nh – sinh ngày 06/12/201x và cháu Nguyễn Xuân Long Th – sinh ngày 24/12/201x.

Chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Xuân S với mức 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng/01 con chung, kể từ tháng 02/2022 cho đến khi con chung thành niên.

Anh Nguyễn Xuân S được nhận từ chị Nguyễn Thị Th tiền cấp dưỡng nuôi con chung là số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng/01 con chung, từ tháng 02 năm 2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Xuân S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002414 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- UBND xã LS, huyện ĐL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Hà